

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 03 năm 2015

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CẦU ĐƯỜNG CII

Năm báo cáo: 2014

(Theo mẫu Phụ lục II Ban hành kèm theo Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05 tháng 04 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CẦU ĐƯỜNG CII
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0300482241
- Vốn điều lệ: 225.169.550.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 225.169.550.000 đồng
- Địa chỉ: 70 Lữ Gia, Phường 15, Quận 11, TPHCM
- Số điện thoại: 08.38688239 - 38688379
- Số fax: 08.38688189
- Website: ciibr.com.vn
- Mã cổ phiếu (nếu có): LGC



2. Quá trình hình thành và phát triển

2.1. Quá trình hình thành và phát triển:

- Tiền thân là Công ty Cơ khí Lữ Gia, một doanh nghiệp Nhà nước được thành lập năm 1978.
- Đến tháng 12/1999, thực hiện chủ trương cổ phần hóa, Công ty được chuyển thành Công ty Cổ phần Cơ khí - Điện Lữ Gia theo Quyết định số 8032/QĐ-UB-KT ngày 28/12/1999 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Là một trong những công ty có uy tín của Việt Nam trong lĩnh vực sản xuất và thi công lắp đặt các hệ thống chiếu sáng công cộng và tín hiệu giao thông; sản xuất và cung cấp các sản phẩm cơ khí phục vụ giao thông và ngành xây lắp điện cao thế. Công ty đã thi công và cung cấp thiết bị cho nhiều dự án lớn trong cả nước như: xây dựng sân bay, sân golf, các khu chế xuất, khu công nghiệp, khu dân cư, các dự án lớn về cầu, đường bộ như: Hệ thống chiếu sáng đường bờ Bắc - bờ Nam cầu Mỹ Thuận; cầu Rạch Miễu; Đại lộ Đông Tây; Xa lộ Hà Nội; vành đai Tân Sơn Nhất – Bình Lợi; cầu Sài Gòn 2, sân Golf Tân Sơn Nhất, sân golf Long Biên Hà Nội... Bên cạnh đó, sản phẩm của Công ty cũng được xuất khẩu sang thị trường Campuchia.
- Đến tháng 08/2014 Công ty Cổ phần Cơ khí điện Lữ Gia (LUGIACO) được đổi tên thành Công ty Cổ phần Đầu tư Cầu đường CII (CII B&R), mở rộng lĩnh vực hoạt động chuyên đầu tư các dự án về cầu đường.

2.2. Niêm yết:

- Ngày 27/11/2006 Công ty Cổ phần Cơ khí Điện Lữ Gia được Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp giấy phép niêm yết lần đầu theo quyết định số 87/UBCK-GPNY và chính thức niêm yết 1.000.000 cổ phiếu trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán TP.HCM (HOSE) vào ngày 27/12/2006. Mã cổ phiếu: LGC.
- Ngày 08/01/2008 LGC niêm yết bổ sung 2.000.000 cổ phiếu phát hành thêm trên HOSE.
- Ngày 10/02/2009 LGC niêm yết bổ sung 4.530.510 cổ phiếu phát hành thêm trên HOSE.
- Ngày 17/07/2009 LGC niêm yết bổ sung 753.051 cổ phiếu phát hành thêm trên HOSE.
- Ngày 20/11/2013 LGC niêm yết bổ sung 6.867.158 cổ phiếu phát hành thêm trên HOSE.
- Ngày 23/09/2014 LGC niêm yết bổ sung 7.366.236 cổ phiếu phát hành thêm

trên HOSE.

- Tổng số cổ phiếu LGC đang niêm yết trên HOSE hiện nay là 22.516.955 cổ phiếu.

2.3. Các thành tích đạt được trong quá trình phát triển:

Qua hơn 25 năm xây dựng và phát triển, Công ty đã có những đóng góp cho sự phát triển của đất nước và đã được Nhà nước trao tặng Huân chương Lao động hạng Nhất, Nhì và Ba.



Huân chương lao động hạng nhất, nhì, ba

Ngày 17 tháng 11 năm 2003, Công ty đã được Công ty TUV Rheinland Việt Nam cấp chứng chỉ số 01100039086 về việc áp dụng hệ thống Quản lý Chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2000 và hệ thống Quản lý Chất lượng vẫn được duy trì và cải tiến phù hợp cho đến hiện nay.

3. *Ngành nghề và địa bàn kinh doanh*

3.1. Ngành nghề kinh doanh:

- Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ; xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác.
- Sản xuất kinh doanh các thiết bị cơ khí – điện cho hệ thống chiếu sáng, hệ thống đèn tín hiệu giao thông, thiết bị báo hiệu giao thông.
- Sản xuất kinh doanh các loại trụ, cột bằng kim loại.
- Thiết kế, thi công lắp đặt hệ thống đèn chiếu sáng công cộng, hệ thống đèn tín hiệu giao thông, thiết bị báo hiệu giao thông.
- Sản xuất kinh doanh và lắp đặt các cấu kiện sắt thép công nghiệp và dân dụng.
- Thi công xây lắp đường dây tải điện và trạm biến áp dưới 35 KV. Lắp đặt trụ điện lực đơn thân phục vụ đường dây tải điện đến 220KV.
- Kinh doanh nhà ở. Dịch vụ thương mại.

3.2. Địa bàn kinh doanh:

Địa bàn hoạt động kinh doanh chính trong nước Việt Nam và Campuchia

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

4.1. Mô hình quản trị:

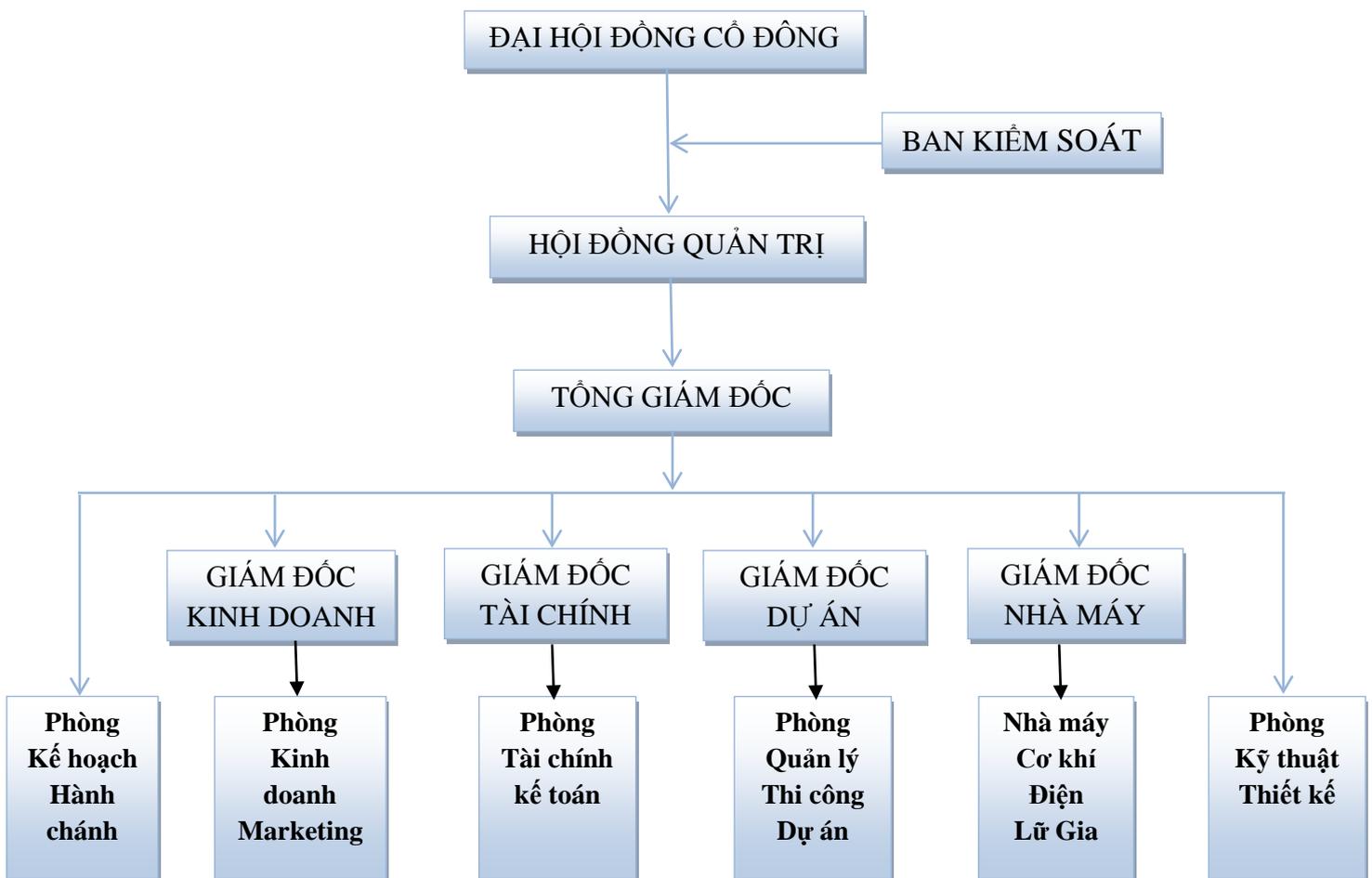
Mô hình quản trị của Công ty thực hiện theo Quy chế quản trị được ban hành kèm theo Nghị quyết số 05/NQ -HĐQT ngày 02/5/2013 của Hội đồng quản trị Công ty. Quy chế này quy định những nguyên tắc cơ bản về quản trị công ty nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông, thiết lập những chuẩn mực về hành vi, đạo đức nghề nghiệp của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành và cán bộ quản lý công ty.

4.2. Cơ cấu bộ máy quản lý:

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của các phòng ban, đơn vị thuộc công ty, bộ máy tổ chức của công ty được sắp xếp như sau:

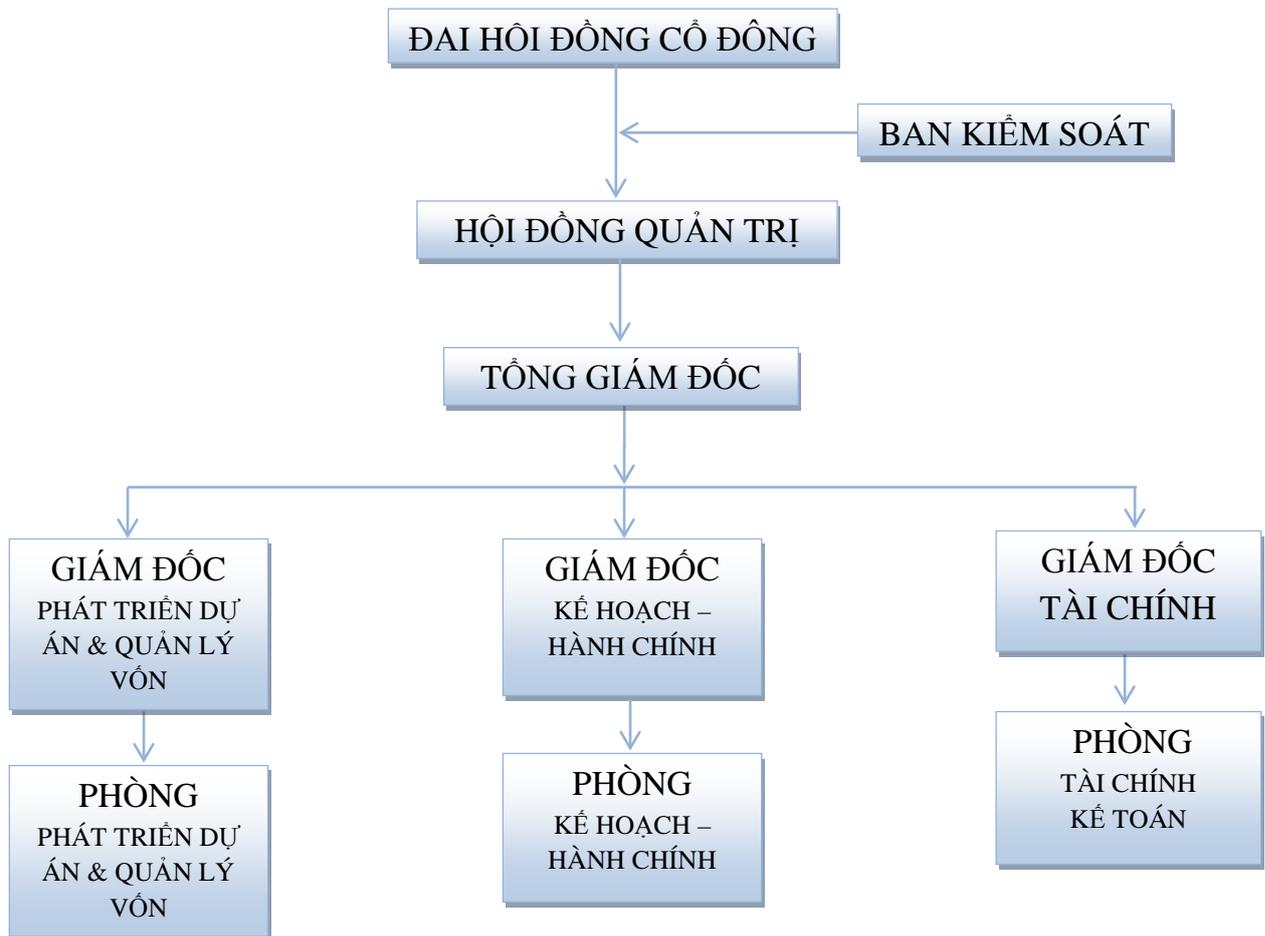
Sơ đồ cơ cấu tổ chức của Công ty

Sơ đồ cơ cấu tổ chức đến thời điểm 18/08/2014



Thực hiện chủ trương tái cấu trúc Công ty, chuyên môn hóa hoạt động Công ty trong lĩnh vực đầu tư cầu đường, sau khi đổi tên thành Công ty Cổ phần Đầu tư Cầu Đường CII ngày 18/08/2014, Công ty hoạt động theo sơ đồ tổ chức như sau:

Sơ đồ cơ cấu tổ chức từ sau thời điểm 18/08/2014



Diễn giải chung:

Đại hội đồng cổ đông

ĐHĐCĐ là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty. ĐHĐCĐ có trách nhiệm thảo luận và phê chuẩn những chính sách dài hạn và ngắn hạn về phát triển của Công ty; quyết định về cơ cấu vốn, bầu ra bộ máy quản lý và điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Hội đồng quản trị

HDQT là cơ quan quản trị Công ty, bao gồm 05 thành viên, có đầy đủ quyền hạn để thực hiện các quyền nhân danh Công ty, trừ những thẩm quyền thuộc về ĐHĐCĐ.

HDQT phải báo cáo ĐHĐCĐ về hoạt động của mình cụ thể là chỉ đạo và giám sát của

HĐQT đối với hoạt động của BDH. HĐQT có nhiệm vụ quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển Công ty; quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý Công ty; đưa ra các biện pháp, các quyết định nhằm đạt được các mục tiêu do ĐHĐCĐ đề ra.

Ban Kiểm soát

BKS của Công ty gồm 03 thành viên, là cơ quan có nhiệm vụ giúp Đại hội đồng cổ đông giám sát, đánh giá kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty một cách khách quan nhằm đảm bảo lợi ích cho các cổ đông.

Ban điều hành

Ban điều hành thực hiện quản lý điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo chủ trương của HĐQT và Nghị quyết của ĐHĐCĐ, chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ và HĐQT toàn bộ việc tổ chức sản xuất kinh doanh và thực hiện các biện pháp nhằm đạt được các mục tiêu phát triển của Công ty.

Công ty con

Sau quá trình nhận chuyển nhượng cổ phần từ CII, CII B&R sẽ hình thành các Công ty trực thuộc.

4.3. Các công ty con, công ty liên kết:

❖ Công ty con:

a) Công ty Cổ phần Xây dựng Cầu Sài Gòn

- Địa chỉ: 50 Tôn Thất Đạm - Phường Nguyễn Thái Bình - Quận 1 - TPHCM
- Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ. Khai thác, xử lý và cung cấp nước. Xây dựng nhà các loại. Xây dựng công trình công ích. Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác. Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí. Lắp đặt hệ thống xây dựng khác.
- Vốn điều lệ thực góp: 1.100.000.000.000 đồng
- Tỷ lệ sở hữu của Công ty: 89,98%

b) Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Xa lộ Hà Nội

- Địa chỉ: 50 Tôn Thất Đạm - Phường Nguyễn Thái Bình - Quận 1 - TPHCM
- Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Khai thác, xử lý và cung cấp nước. Xây dựng nhà các loại. Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ. Xây dựng công trình công ích. Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác. Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước. Lắp đặt hệ thống xây dựng. Kinh doanh bất động sản.
- Vốn điều lệ thực góp: 457.600.000.000 đồng
- Tỷ lệ sở hữu của Công ty: 51%

c) Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Xây dựng Ninh Thuận

- Địa chỉ: **70 Lữ Gia - Phường 15 - Quận 11 - TPHCM**
- Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Xây dựng nhà các loại; công trình đường sắt và đường bộ; công trình công ích; công trình kỹ thuật dân dụng khác. Chuẩn bị mặt bằng. Lắp đặt hệ thống điện, hệ thống cấp, thoát nước; hệ thống xây dựng khác. Hoàn thiện công trình xây dựng.
- Vốn điều lệ thực góp: 220.000.000.000 đồng
- Tỷ lệ sở hữu của Công ty: 99,99 %

d) Công ty Cổ phần Cơ khí Điện Lữ Gia

- Địa chỉ: 70 Lữ Gia - Phường 15 - Quận 11 - TPHCM
- Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Thi công lắp đặt đèn chiếu sáng công cộng, hệ thống đèn tín hiệu giao thông. Lắp đặt các loại thiết bị báo hiệu giao thông. Thi công xây lắp đường dây tải điện và trạm biến áp dưới 35KV. Lắp đặt trụ điện lực đơn thân phục vụ đường dây tải điện đến 220KV. Sản xuất các thiết bị cơ khí điện cho hệ thống chiếu sáng, tín hiệu giao thông và trang trí nội thất; sản xuất các loại thiết bị báo hiệu giao thông. Sửa chữa, bảo dưỡng hệ thống điện chiếu sáng công cộng, đèn tín hiệu giao thông. Bán buôn các thiết bị cơ khí - điện cho các hệ thống chiếu sáng, tín hiệu giao thông và trang trí nội thất. Bán buôn các thiết bị cơ khí cho yêu cầu phục vụ vệ sinh môi trường. Bán buôn các loại thiết bị báo hiệu giao thông, các thiết bị cơ khí, cơ khí chính xác. Bán buôn các cấu kiện sắt thép công nghiệp và dân dụng; các loại trụ, cột bằng kim loại.
- Vốn điều lệ thực góp: 78.150.000.000 đồng
- Tỷ lệ sở hữu của Công ty: 99,8%

❖ Công ty liên kết:

Công ty TNHH BOT Cầu Rạch Miễu

- Địa chỉ: Ấp 8, xã Tân Thạch, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre
- Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Đầu tư xây dựng – Kinh doanh – chuyên giao công trình cầu Rạch Miễu (B.O.T). Du lịch sinh thái. Sản xuất và kinh doanh vật liệu xây dựng. Quảng cáo, cung cấp xăng dầu, vận chuyển hành khách, bến xe, bãi đậu xe. Xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, đô thị, dân cư. Dịch vụ điện thoại. Dịch vụ bảo dưỡng, sửa chữa xe có động cơ.
- Vốn điều lệ thực góp (đến thời điểm 31/12/2013): 162.033.164.281 đồng
- Tỷ lệ sở hữu của Công ty: 49,57%

5. Định hướng phát triển

- ❖ Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

- Chuyên môn hóa đầu tư lĩnh vực hạ tầng cầu đường.
- Tiếp nhận các dự án đầu tư cầu đường hiện có của Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TPHCM (CII) để khai thác có hiệu quả và làm tiền đề cho việc đầu tư phát triển các dự án tiếp theo.
- Cùng CII tham gia phát triển các dự án mới.
- Từng bước nâng cao năng lực đầu tư để tham gia đầu tư vào những dự án BOT, BT về giao thông.
- Hình thành một kênh đầu tư và huy động vốn để thực hiện chủ trương của Chính phủ trong việc phát triển hạ tầng giao thông.
- Trở thành doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực đầu tư và khai thác hạ tầng đường bộ tại Việt Nam.
- Trở thành thương hiệu uy tín tại Việt Nam trong việc huy động các nguồn vốn trong nước và quốc tế để phát triển hạ tầng giao thông đường bộ Việt Nam.
- Tận dụng chuyên môn và công nghệ của các đối tác chiến lược để phát triển hạ tầng đường bộ Việt Nam theo hướng hiện đại và bền vững.
- Phát triển bền vững và mang lại lợi ích lâu dài cho cổ đông và các đối tác.

❖ Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:

Quá trình đô thị hóa, phát triển cơ sở hạ tầng giao thông công cộng, tốc độ tăng dân số đô thị bình quân 1,56 triệu người/năm trong giai đoạn 2010 đến 2020. Bên cạnh đó, hạ tầng cơ sở của Việt Nam theo đánh giá còn kém phát triển so với các nước trong khu vực, gây cản trở cho việc phát triển kinh tế của đất nước, vì vậy, việc phát triển hạ tầng giao thông là một nhu cầu tất yếu, tạo tiền đề cho việc phát triển đất nước.

6. Các rủi ro:

❖ *Rủi ro về kinh tế*

Kinh tế - xã hội nước ta năm 2014 diễn ra trong bối cảnh thế giới tiếp tục có nhiều diễn biến phức tạp cả về kinh tế và chính trị. Một nền kinh tế mặc dù có kỳ vọng tăng trưởng khá nhưng vẫn còn nhiều yếu tố rủi ro. Sản xuất kinh doanh trong nước tiếp tục đối mặt với những khó khăn, áp lực: sức mua trên thị trường thấp; khả năng hấp thụ vốn của nền kinh tế chưa cao; sức ép nợ xấu còn nặng nề; hàng hóa trong nước tiêu thụ chậm... Trong đó, đáng chú ý quá trình tái cơ cấu kinh tế diễn ra thiếu đồng bộ và chưa thực sự có những bước đi hiệu quả, đồng thời, thời gian gần đây tình hình biển Đông có nhiều diễn biến phức tạp, bước đầu ảnh hưởng đến động thái phát triển kinh tế - xã hội và đời sống dân cư cả nước.

❖ *Rủi ro về lãi suất:*

Mặc dù lãi suất huy động có xu hướng giảm nhưng lãi suất cho vay vẫn ở mức cao, hơn nữa việc tiếp cận vốn vay của doanh nghiệp vẫn gặp nhiều khó khăn, ngoài ra chỉ có một số ít doanh nghiệp đáp ứng được các điều kiện để hưởng lãi suất thấp. Điều này đã ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp và các doanh nghiệp không có nhiều động lực sử dụng vốn vay với mức lãi suất hiện tại.

❖ *Rủi ro về pháp luật*

Công ty Cổ phần Đầu tư Cầu đường CII chính thức hoạt động theo mô hình công ty cổ phần từ năm 2000 và chính thức niêm yết cổ phiếu trên Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh năm 2006 nên mọi hoạt động của Công ty đều chịu ảnh hưởng bởi các quy định của pháp luật như: Luật Doanh nghiệp, Luật Thương mại, Luật Chứng khoán, các luật về thuế... và các văn bản hướng dẫn của Chính phủ, của Bộ Tài Chính, của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh và các cơ quan ban ngành có liên quan. Điều này có thể dẫn đến rủi ro về pháp lý cho Công ty khi hiện nay hệ thống pháp luật của nước ta thiếu tính ổn định và chưa thật sự nhất quán, các văn bản hướng dẫn thi hành vẫn chưa hoàn chỉnh và đang trong giai đoạn hoàn thiện nên còn có những sửa đổi bổ sung.

Từ 18/08/2014 sau khi công ty chính thức đổi tên thành Công ty Cổ phần Đầu tư Cầu đường CII với mục tiêu chính là thực hiện các dự án cầu đường, hoạt động kinh doanh của Công ty sẽ chịu rủi ro từ chính sách khi mức phí giao thông phụ thuộc vào chính sách của Nhà nước.

❖ *Rủi ro đặc thù ngành Hạ tầng giao thông*

Với định hướng trong tương lai lĩnh vực kinh doanh chủ yếu của Công ty là đầu tư vào các dự án về cầu, đường giao thông theo hình thức đầu tư BOT (xây dựng – kinh doanh – chuyển giao) và BT (xây dựng – chuyển giao) thường đòi hỏi quy mô vốn đầu tư lớn, trong bối cảnh thị trường tài chính gặp nhiều khó khăn thì Công ty cũng phải chịu một số ảnh hưởng nhất định khi sử dụng các công cụ tài chính.

Hiện nay, Chính phủ đang kêu gọi các thành phần kinh tế tư nhân cùng tham gia đầu tư cơ sở hạ tầng. Do vậy, khả năng trong tương lai sẽ có nhiều đơn vị tư nhân và các doanh nghiệp nước ngoài tham gia đầu tư vào lĩnh vực này và trong dài hạn, có thể xuất hiện thêm đối thủ cạnh tranh với CII B&R. Tuy nhiên, là công ty con của CII và được nhận chuyển giao từ công ty mẹ CII một danh mục dự án cầu đường hiệu quả mà CII đang đầu tư và khai thác, cộng với kinh nghiệm đầu tư hơn 13 năm trong ngành cũng như kinh nghiệm huy động vốn để thực hiện dự án, cùng với sự am hiểu về các chính sách đầu tư, mối quan hệ với các tổ chức tín dụng,... của Công ty mẹ CII sẽ giúp cho CII B&R duy trì được lợi thế cạnh tranh của mình.

❖ *Rủi ro khác*

Ngoài các rủi ro trên, hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư Cầu đường CII có thể

chịu rủi ro khác như thiên tai, địch họa... đây là những rủi ro bất khả kháng, ít có khả năng xảy ra nhưng nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại về vật chất và con người cũng như tình hình hoạt động chung của Công ty.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Trong năm 2014, Công ty Cổ phần Đầu tư Cầu đường CII (CII B&R) đã thực hiện tái cấu trúc thành công ty con của Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TPHCM (CII) chuyên đầu tư vào lĩnh vực cầu đường, đồng thời vẫn tiếp tục phát huy thương hiệu Lugiaco đã xây dựng được trong các năm qua, tháng 9/2014 CII B&R đã thành lập 2 công ty con, qua đó CII B&R sẽ chuyển những mảng hoạt động của Lugiaco sang 2 Công ty này, cụ thể:

- Công ty Cổ phần Cơ khí điện Lữ Gia: Hoạt động về lĩnh vực sản xuất thiết bị điện chiếu sáng công cộng, các sản phẩm cơ khí phục vụ giao thông và xây lắp điện cao thế; thi công các công trình chiếu sáng công cộng.
- Công ty TNHH Một thành viên Đầu tư Kinh doanh Địa ốc Lữ Gia chuyên về lĩnh vực đầu tư kinh doanh bất động sản.

Như vậy, CII B&R là công ty hoạt động tập trung ở mảng cầu đường. Trong Quý IV/2014, CII B&R đã nhận chuyển nhượng vốn đầu tư tại các dự án BOT, BT về cầu đường từ CII: Dự án Đầu tư Xây dựng Cầu Sài Gòn 2; Dự án Đầu tư Xây dựng Mở rộng Tuyến tránh QL1A đoạn qua Thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận; Dự án cầu Rạch Miễu – Quốc lộ 60 đoạn qua tỉnh Tiền Giang – tỉnh Bến Tre; Dự án Đầu tư Xây dựng Mở rộng xa lộ Hà Nội.

Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2014 như sau:

Chỉ tiêu	Thực hiện 2013	Kế hoạch 2014	Thực hiện 2014	So sánh TH2014/ TH2013	So sánh TH2014/ KH2014
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	214.358.245.263	245.000.000.000	258.510.510.323	121%	106%
1.1- Doanh thu bán hàng	45.451.674.639	60.000.000.000	62.084.590.897	137%	103%
1.2- Doanh thu thi công xây dựng công trình	122.063.869.139	140.000.000.000	161.276.101.743	132%	115%
1.3- Doanh thu bán căn hộ	28.090.715.754	27.000.000.000	16.626.266.428	59%	62%
1.4- Doanh thu cho thuê văn phòng	18.751.985.731	18.000.000.000	19.868.269.156	106%	110%
1.5- Doanh thu từ dự án B.T đầu tư XD cầu SG			(1.344.717.901)		



Chỉ tiêu	Thực hiện 2013	Kế hoạch 2014	Thực hiện 2014	So sánh TH2014/TH2013	So sánh TH2014/KH2014
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	2.453.701.261	0	1.573.865.323	64%	
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	211.904.544.002	245.000.000.000	256.936.645.000	121%	105%
4. Giá vốn hàng bán	171.302.359.640	200.280.000.000	215.713.323.080	126%	108%
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	40.602.184.362	44.720.000.000	41.223.321.920	102%	92%
6. Doanh thu hoạt động tài chính	384.987.327	0	273.299.952.495	70.989%	
7. Chi phí tài chính (lãi vay)	21.547.782.233	10.589.378.614	46.565.522.692	216%	440%
8. Chi phí bán hàng	5.805.738.720	5.700.000.000	7.030.713.996	121%	123%
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	5.780.526.910	6.000.000.000	18.892.701.182	327%	315%
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	7.853.123.826	22.430.621.386	242.034.336.545	3.082%	1.079%
11. Thu nhập khác	404.060.068	0	237.902.802.737	58.878%	
12. Chi phí khác	763.792.772	0	238.528.658.764	31.229%	
13. Lợi nhuận khác	(359.732.704)	0	(625.856.027)	174%	
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	7.493.391.122	22.430.621.386	241.408.480.518	3.222%	1076%
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	3.597.128.846	5.607.655.347	1.896.754.779	53%	34%
16. Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại			70.610.038		
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	3.896.262.276	16.822.966.040	239.441.115.701	6.145%	1.423%

2. Tổ chức và nhân sự

Họ và tên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu cổ phần (%)
1. Ông Nguyễn Văn Thành	Tổng Giám đốc	0,13
2. Ông Nguyễn Văn Thông	Giám đốc tài chính kiêm KTT	0
3. Ông Nguyễn Chí Hiếu	Giám đốc Dự án	0
4. Ông Nguyễn Thanh Bình	Giám đốc Nhà máy	0

5. Ông Trần Anh Tuấn	Trưởng Phòng kỹ thuật - thiết kế	0
6. Ông Nguyễn Tuấn Phong	Trưởng Phòng Kinh doanh - Marketing	0
7. Ông Võ Thanh Thế	Trưởng Phòng Quản lý thi công	0
8. Ông Phan Điện Nam	Trưởng Phòng Kế hoạch - hành chính	0

*** Tóm tắt lý lịch Ban điều hành:**

- Ông Nguyễn Văn Thành - Tổng Giám đốc

Là Cử nhân kinh tế, sinh năm 1965, Ông từng là Phó giám đốc Xí nghiệp Dịch vụ Thu phí - Công ty Cổ Phần Đầu Tư Hạ Tầng Kỹ Thuật TP. HCM, Giám đốc Công ty Cổ phần đầu tư Đồng Thuận, Trưởng ban quản lý dự án – Công ty Cổ phần đầu tư hạ tầng kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh.

- Ông Nguyễn Văn Thông – Giám đốc Tài chính kiêm Kế toán trưởng

Sinh năm 1974, Cử nhân kinh tế chuyên ngành Kế toán, trước khi tham gia LGC ông là nhân viên Công ty Vật Tư Thủy Sản - Tổng Công ty Thủy sản Việt Nam (Seaprodex), Phó Trưởng phòng Tài chính kế toán Công ty xe đạp xe máy Sài Gòn - Sở Công nghiệp TP. Hồ Chí Minh.

- Ông Nguyễn Chí Hiếu – Giám đốc dự án

Sinh năm 1976, là Kỹ sư điện, trước khi tham gia LGC ông là nhân viên kỹ thuật, Phó trưởng phòng thiết kế của Công ty Cổ phần Xây lắp điện – Công ty Điện Lực 2, Chuyên viên Ban quản lý dự án Điện lực Miền Nam - Tổng Công ty Điện Lực Miền Nam.

- Ông Nguyễn Thanh Bình - Giám đốc Nhà máy

Kỹ sư cơ khí, sinh năm 1968, từng là cán bộ kỹ thuật Công ty Cao su Thống Nhất (Ruthimex), cán bộ Kỹ Thuật Công ty Cơ khí Dân dụng (Codaco) TP. HCM, Trưởng phòng Kỹ Thuật - Chất lượng Công ty Bao bì Tây Ninh.

- Ông Trần Anh Tuấn - Trưởng Phòng kỹ thuật - Thiết kế

Kỹ sư xây dựng, Kỹ sư điện, sinh năm 1976, trước khi tham gia LGC Ông là nhân viên Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế Cầu Lớn Hàm (TEDI – BRITEC).

- Ông Nguyễn Tuấn Phong - Trưởng Phòng Kinh doanh - Marketing

Sinh năm 1974, là Cử nhân kinh tế, Cử nhân tin học, trước khi về làm việc cho LGC Ông từng công tác tại Trung tâm Xử lý Thông tin Thống kê - Cục Thống kê TP.HCM.

- Ông Võ Thanh Thế - Trưởng Phòng Quản lý thi công - Dự án

Kỹ sư điện, sinh năm 1970, trước khi về làm việc cho LGC Ông làm việc cho các đơn vị tư nhân.

- Ông Phan Điện Nam - Trưởng Phòng Kế hoạch - Hành chính

Kỹ sư điện, sinh năm 1971, trước khi tham gia LGC Ông là Đội trưởng đội thi công DNTN Xây lắp điện Quyết Thắng, nhân viên kỹ thuật Công ty TNHH TMDV Tân Hải Minh.

- Những thay đổi trong ban điều hành: không có

- Số lượng cán bộ, nhân viên:** Tổng số lao động tại Công ty tính đến 31/12/2014 là 123 người với cơ cấu lao động theo trình độ như sau:

Tiêu chí	Số lượng	Tỷ lệ
1- Trình độ đại học và trên đại học	36	29,27 %
2- Trình độ trung cấp và cao đẳng	15	12,20 %
3- Công nhân kỹ thuật	60	48,78 %
4- Nhân viên phục vụ	12	9,76 %
Tổng cộng	123	100%

- Chế độ làm việc và chính sách lương thưởng, trợ cấp cho người lao động

▪ **Chế độ làm việc:**

Công ty thực hiện chế độ làm việc 08 giờ/ngày, 44 giờ/tuần; khối gián tiếp làm việc theo giờ hành chính, khối trực tiếp sản xuất làm việc theo ca.

▪ **Chính sách đào tạo:**

Công tác đào tạo nhằm nâng cao trình độ chuyên môn tay nghề cho cán bộ công nhân viên (CBCNV) được công ty quan tâm. Các cán bộ, nhân viên chuyên môn nghiệp vụ được cử đi học các khóa huấn luyện ngắn hạn, dài hạn (học Đại học) với kinh phí do Công ty đài thọ; tổ chức học và thi nâng bậc cho công nhân tại đơn vị.

▪ **Chính sách lương:**

Căn cứ vào tình hình sản xuất kinh doanh và năng lực của người lao động, Công ty trả lương theo các hình thức lương thời gian (dùng cho khối gián tiếp) và lương khoán công việc và khoán sản phẩm (dùng cho khối trực tiếp), Công ty thực hiện phân phối lương phù hợp với chức danh công việc và tính chất công việc căn cứ

vào các quy định của luật lao động và các quy định của Công ty; hệ thống thang bảng lương được Công ty báo cáo với Sở Lao động Thương binh và Xã hội theo quy định.

▪ **Chính sách khen thưởng:**

Hàng năm, Hội đồng thi đua khen thưởng của Công ty họp xét phân loại A, B, C để làm căn cứ khen thưởng cho người lao động trong dịp Tết nguyên đán, bình quân mỗi người được thưởng ít nhất 01 tháng lương. Bên cạnh đó, căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh, HĐQT Công ty trích lập Quỹ Khen thưởng phúc lợi để chi cho người lao động trong các ngày lễ lớn; khen thưởng lao động tiên tiến, các cá nhân tập thể có sáng kiến làm lợi cho Công ty,...

▪ **Chế độ phúc lợi:**

Bên cạnh các chính sách lương thưởng, Công ty cũng quan tâm đời sống tinh thần của người lao động thông qua việc phối hợp với Công đoàn để tổ chức cho người lao động được đi nghỉ mát hàng năm. Thỏa ước lao động tập thể đã được Công ty xây dựng và đăng ký với cơ quan quản lý lao động theo đúng quy định của Pháp luật. Các chế độ bảo hiểm xã hội (BHXH), bảo hiểm y tế (BHYT), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN), được Công ty thực hiện đầy đủ cho người lao động thuộc diện bắt buộc đóng BHXH, làm nghĩa vụ đóng BHXH đầy đủ và đúng hạn cho cơ quan BHXH Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Chính sách cổ tức**

Kết thúc niên độ tài chính HĐQT có trách nhiệm xây dựng phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ để trình Đại hội đồng cổ đông. Phương án này được xây dựng trên cơ sở lợi nhuận sau thuế từ hoạt động kinh doanh trong năm tài chính vừa qua sau khi đã thực hiện nghĩa vụ nộp thuế và tài chính khác theo quy định của pháp luật hiện hành. Bên cạnh đó, Công ty cũng xét tới kế hoạch và định hướng kinh doanh, chiến lược đầu tư mở rộng hoạt động kinh doanh trong năm tới để đưa ra mức cổ tức dự kiến hợp lý.

Theo Nghị quyết HĐQT số 20/NQ -HĐQT ngày 24/12/2014 và Thông báo số 407/TB-BRC-TC ngày 24/12/2014 của Công ty Cổ phần Đầu tư Cầu đường CII về ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền chốt danh sách cổ đông, Công ty tạm ứng cổ tức năm 2014 cho các cổ đông với tỷ lệ chi trả 12% mệnh giá (1 cổ phiếu được nhận 1.200 đồng), tương đương 26.518.494.000 đồng. Thời gian thực hiện: Quý I/2015.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Các khoản đầu tư lớn được thực hiện trong năm:

- Trong năm 2014, Công ty có nhận chuyển nhượng các dự án đầu tư cầu đường từ Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TPHCM với giá trị chuyển nhượng các dự án như sau:

STT	Tên dự án	Giá trị chuyển nhượng
1	Dự án Đầu tư Xây dựng Cầu Sài Gòn 2	1.061.852.660.262
2	Dự án Đầu tư Xây dựng Mở rộng Tuyến tránh QL1A Đoạn qua Thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận	262.218.482.048
3	Dự án cầu Rạch Miễu – Quốc lộ 60 đoạn qua tỉnh Tiền Giang – tỉnh Bến Tre	85.458.623.284
4	Dự án Đầu tư Xây dựng Mở rộng xa lộ Hà Nội	233.376.000.000
	Cộng	1.642.905.765.594

- Bên cạnh đó, Công ty đã đầu tư vào Công ty CP Cơ khí Điện Lữ Gia 78.000.000.000 đồng, chiếm tỷ lệ 99,81% vốn điều lệ của công ty này. Công ty đã đầu tư vào Công ty trách nhiệm hữu hạn đầu tư kinh doanh địa ốc Lữ Gia 150.000.000.000 đồng, chiếm tỷ lệ 100% vốn điều lệ của công ty này.
- Ngày 02 tháng 10 năm 2014, Công ty thực hiện góp vốn theo hợp đồng hợp tác đầu tư với Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh, khai thác quyền thu phí giao thông trên Xa lộ Hà Nội hoàn vốn đầu tư xây dựng cầu Rạch Chiếc. Tỷ lệ góp vốn đầu tư vào dự án của Công ty là 99,5% tương ứng 233.186.899.750 đồng và của Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh là 0,5% tương ứng 1.171.793.466 đồng. Lợi nhuận sau thuế từ hoạt động thu phí được chia theo tỷ lệ phần trăm vốn góp của mỗi bên.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

* Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	439.764.380.335	1.674.550.314.518	281%
Doanh thu thuần	211.904.544.002	256.936.645.000	21%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	7.853.123.826	242.034.336.545	2.982%
Lợi nhuận khác	(359.732.704)	(625.856.027)	74%
Lợi nhuận trước thuế	7.493.391.122	241.408.480.518	3.122%
Lợi nhuận sau thuế	3.896.262.276	239.441.115.701	6.045%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức		12%	

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	2,10	2,93	
+ Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	1,19	2,55	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,47	0,67	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,89	2,58	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	2,82	3,48	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,48	0,15	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	1,84%	93,19%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	1,67%	55,24%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	0,89%	14,30%	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	3,71%	94,20%	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 22.516.955 cổ phần
- Loại cổ phần đang lưu hành: cổ phần phổ thông
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 22.516.955 cổ phần
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông: (tính đến 03/10/2014)

TT	Đối tượng	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số lượng cổ đông	Cơ cấu cổ đông (*)	
					Tổ chức	Cá nhân
1	Cổ đông Nhà nước					
2	Cổ đông sáng lập/ cổ đông FDI					

	- Trong nước					
	- Nước ngoài					
3	Cổ đông lớn (sở hữu từ 5% vốn CP trở lên)	16.175.889	71,84	3	1	2
	- Trong nước	16.175.889	71,84	3	1	2
	- Nước ngoài					
4	Công đoàn Công ty					
	- Trong nước					
	- Nước ngoài					
5	Cổ phiếu quỹ	418.210	1,86			
6	Cổ đông sở hữu cổ phiếu ưu đãi (nếu có)					
7	Cổ đông khác	5.922.856	26,30			
	- Trong nước	5.852.956	25,99	643	23	620
	- Nước ngoài	69.900	0,31	35	3	32
TỔNG CỘNG		22.516.955	100,00	681	27	654
Trong đó: - Trong nước		22.447.055	99,69	646	24	622
- Nước ngoài		69.900	0,31	35	3	32

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu (tính đến 31/12/2014):

Trong tháng 08/2014, Công ty đã phát hành c ỏ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu với kết quả như sau:

- Số cổ phiếu đã phân phối : 7.366.236 cổ phiếu
- Số cổ đông được phân phối : 302 cổ đông
- Giá trị vốn tăng thêm : 73.662.360.000 đồng
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành : 22.098.745 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ : 418.210 cổ phiếu

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: không có

e) Các chứng khoán khác: không có

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1 Đầu tư và kinh doanh địa ốc

- Hoàn thành công tác xin giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà cho cư dân, 5 tầng thương mại và tầng hầm B1 Cao ốc Lữ Gia;
- Hoàn thành cơ bản công tác đầu tư, thanh quyết toán chi phí đầu tư Cao ốc Lữ Gia;
- Hoàn thiện bộ máy quản lý, khai thác tòa nhà.

1.2 Sản xuất và kinh doanh sản phẩm cơ khí điện, thi công lắp đặt hệ thống chiếu sáng công cộng

- Sản lượng sản xuất của nhà máy năm 2014 bằng 104,3% so với năm 2013;
- Công ty đã tham gia đấu thầu và đã được giao thi công nhiều dự án xây dựng hệ thống chiếu sáng lớn ở TP. HCM như sân Golf Tân Sơn Nhất khu B và D, đường Tân Sơn Nhất – Bình Lợi giai đoạn 2, Cầu Hậu Giang, Đường Hậu Giang – Công viên Phú Lâm, cầu Đồng Nai mới và một số dự án ở Phú Quốc, Long An; Công ty đã thi công dứt điểm và làm quyết toán các dự án như : HTCS sân Golf Long Biên HN; cầu Hóa An, tuyến tránh Biên Hòa, sân Golf Tân Sơn Nhất khu A và C.

1.3 Công tác tái cấu trúc Công ty

- Các doanh nghiệp dự án (Công ty con và Công ty liên kết) hoạt động ổn định, hiệu quả nhờ sự phối hợp, hỗ trợ có hiệu quả của Công ty CII;
- Công tác huy động vốn để đầu tư vào các dự án tiếp nhận từ Công ty CII được thực hiện tốt theo chỉ đạo của HĐQT, ĐHĐCĐ.
- Thực hiện tốt chủ trương tái cấu trúc Công ty theo chỉ đạo của HĐQT, áp dụng phương pháp quản lý phù hợp với từng bộ phận đảm bảo bộ máy tinh gọn hoạt động hiệu quả, kiểm soát chi phí, kiểm soát chất lượng và tiến độ đáp ứng yêu cầu hoạt động và phát triển của Công ty.

1.4 Hoạt động của các công ty con, công ty liên kết

- Các công ty con và công ty liên kết hoạt động ổn định với người đại diện vốn được CII cử tham gia vẫn tiếp tục làm nhiệm vụ tại các doanh nghiệp dự án theo thỏa thuận nguyên tắc giữa CII và CII B&R;
- Với kinh nghiệm nhiều năm của CII trong công tác quản trị dự án, các dự án được chuyển giao được quản lý tốt, có hiệu quả cao đem lại lợi ích ổn định cho Công ty.

2. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài sản



TÀI SẢN	Mã số	31/12/2014	01/01/2014
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100	474.637.246.734	140.654.129.399
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	44.211.919.920	6.759.914.370
1. Tiền	111	44.211.919.920	6.759.914.370
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	-	17.502.900.000
1. Đầu tư ngắn hạn	121	-	17.502.900.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130	356.295.446.415	51.584.358.826
1. Phải thu khách hàng	131	304.201.118.769	47.666.709.762
2. Trả trước cho người bán	132	5.337.597.354	6.373.781.458
5. Các khoản phải thu khác	135	50.651.342.067	771.821.334
6. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	139	(3.894.611.775)	(3.227.953.728)
IV. Hàng tồn kho	140	62.013.716.479	60.666.555.034
1. Hàng tồn kho	141	62.641.324.051	60.761.426.801
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149	(627.607.572)	(94.871.767)
V. Tài sản ngắn hạn khác	150	12.116.163.920	4.140.401.169
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	239.561.061	249.612.922
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152	7.221.671.927	-
3. Thuế và các khoản phải thu Nhà nước	154	2.779.507.173	-
4. Tài sản ngắn hạn khác	158	1.875.423.759	3.890.788.247
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200	1.199.913.067.784	299.110.250.936
I. Các khoản phải thu dài hạn	210	764.162.014.150	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211	764.162.014.150	-
II. Tài sản cố định	220	61.047.548.851	78.850.006.286
1. Tài sản cố định hữu hình	221	53.720.123.021	63.586.952.889
<i>Nguyên giá</i>	222	81.813.600.348	88.953.939.765
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223	(28.093.477.327)	(25.366.986.876)
3. Tài sản cố định vô hình	227	7.198.404.557	7.354.946.512
<i>Nguyên giá</i>	228	8.131.674.450	8.126.674.450
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229	(933.269.893)	(771.727.938)



4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	129.021.273	7.908.106.885
III. Bất động sản đầu tư	240	-	219.809.273.985
<i>Nguyên giá</i>	241	-	226.240.674.030
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	242	-	(6.431.400.045)
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250	211.546.226.410	-
3. Đầu tư dài hạn khác	258	214.449.126.410	-
4. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính	259	(2.902.900.000)	-
V. Tài sản dài hạn khác	260	143.478.569	450.970.665
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	143.478.569	450.970.665
VI. Lợi thế thương mại	269	163.013.799.804	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270	1.674.550.314.518	439.764.380.335

b) Tình hình nợ phải trả:

– Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ.

Tình hình các khoản nợ biến động lớn là do trong quý 4/2014 Công ty tái cơ cấu và đầu tư vào các dự án cầu đường mà chủ yếu nhận chuyển nhượng các dự án cầu đường từ CII. Do đó các khoản nợ phải trả biến động lớn.

NỢ PHẢI TRẢ	Mã số	31/12/2014	01/01/2014
A. NỢ PHẢI TRẢ	300	1.116.794.930.555	207.104.666.691
I. Nợ ngắn hạn	310	162.035.204.501	67.029.446.545
1. Vay và nợ ngắn hạn	311	70.940.839.208	9.002.167.616
2. Phải trả người bán	312	28.396.007.425	15.482.326.271
3. Người mua trả tiền trước	313	10.415.743.678	19.977.102.472
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	1.941.252.846	6.557.032.407
5. Phải trả người lao động	315	-	679.365.551
6. Chi phí phải trả	316	29.403.023.515	13.064.069.567
7. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319	11.973.404.076	469.091.108
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	323	8.964.933.753	1.798.291.553

II. Nợ dài hạn	330	954.759.726.054	140.075.220.146
1. Phải trả dài hạn khác	333	779.531.468.549	25.969.744.960
2. Vay và nợ dài hạn	334	174.906.899.750	113.745.592.945
3. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	335	70.610.038	-
4. Doanh thu chưa thực hiện	338	250.747.717	359.882.241

3. *Kế hoạch năm 2015:*

- Chuyên môn hóa đầu tư lĩnh vực hạ tầng cầu đường.
- Tiếp nhận các dự án đầu tư cầu đường hiện có của Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TPHCM (CII) để khai thác có hiệu quả và làm tiền đề cho sự phát triển các dự án tiếp theo.
- Đầu tư phát triển các dự án mới. Từng bước nâng cao năng lực đầu tư để tham gia đầu tư vào những dự án BT, BOT về giao thông.
- Hình thành một kênh đầu tư và huy động vốn để thực hiện chủ trương của Chính phủ trong việc phát triển hạ tầng giao thông.
- Trở thành doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực đầu tư và khai thác hạ tầng đường bộ tại Việt Nam.
- Trở thành thương hiệu uy tín tại Việt Nam trong việc huy động các nguồn vốn trong nước và quốc tế để phát triển hạ tầng giao thông đường bộ Việt Nam.
- Tận dụng chuyên môn và công nghệ của các đối tác chiến lược để phát triển hạ tầng đường bộ Việt Nam theo hướng hiện đại và bền vững.
- Phát triển bền vững và mang lại lợi ích lâu dài cho cổ đông và các đối tác.

IV. **Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty**

1. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty*

- Trong năm 2014, nền kinh tế trong nước vẫn còn nhiều khó khăn chưa có dấu hiệu hồi phục ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động của Công ty, tuy nhiên Công ty đã có nhiều cố gắng để phát triển sản xuất kinh doanh đạt kết quả tốt, đảm bảo lợi ích cho các cổ đông.
- Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Công ty đã hoàn tất thủ tục tái cấu trúc công ty, đổi tên công ty từ Công ty Cổ phần Cơ khí Điện Lữ Gia thành Công ty Cổ phần Đầu tư Cầu đường CII, mở rộng lĩnh vực hoạt động kinh doanh chuyên đầu tư xây dựng các dự án về cầu đường. Đồng thời thành lập 02 công ty con trực thuộc là Công ty Cổ phần Cơ khí Điện Lữ Gia và Công ty TNHH MTV Đầu tư Kinh doanh Địa ốc Lữ Gia.
- Thực hiện tốt chỉ đạo của HĐQT về việc hoàn thiện bộ máy quản lý, áp dụng phương pháp quản lý phù hợp, tinh gọn bộ máy nhân sự, giảm chi phí, kiểm soát rủi ro, tăng hiệu quả hoạt động cho Công ty. Hệ thống các quy định, quy chế được

xây dựng, trình HĐQT phê duyệt đưa vào thực hiện giúp Công ty hoạt động có hệ thống, thống nhất, đúng quy định.

2. **Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty**

- Với sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị và sự nỗ lực Ban điều hành, Công ty đã nâng cao uy tín với cơ quan quản lý nhà nước, phát triển các mối quan hệ với các chủ đầu tư dự án mang lại cho Công ty nhiều dự án, tạo nhiều việc làm cho người lao động, lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch được giao.
- Việc Ban điều hành công ty mạnh dạn áp dụng phương án quản lý mới, phù hợp cho các đơn vị trực thuộc giúp tinh gọn bộ máy quản lý, giảm chi phí, nâng cao đời sống cho người lao động, công tác quản lý chất lượng, tiến độ được thực hiện tốt hơn.
- Thực hiện tốt phương án sắp xếp lao động trong quá trình tái cấu trúc công ty giúp người lao động yên tâm công tác. Tổ chức quản lý tốt các dự án nhận chuyển giao giúp cho các doanh nghiệp dự án hoạt động ổn định, hiệu quả.

3. **Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị**

Trong năm 2015, HĐQT sẽ tập trung chỉ đạo các hoạt động chủ yếu như sau:

- Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015;
- Chỉ đạo thực hiện kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015;
- Chỉ đạo định hướng kế hoạch phát triển dài hạn của Công ty;
- Tiếp tục công tác giám sát đối với Tổng giám đốc và các thành viên Ban điều hành, hoạt động sản xuất kinh doanh của các công ty con trực thuộc.
- Chỉ đạo kiện toàn bộ máy quản lý để nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý điều hành của Công ty.

V. **Quản trị công ty**

1. **Hội đồng quản trị**

Công ty Cổ phần đầu tư cầu đường CII được tổ chức và điều hành theo mô hình Công ty Cổ phần, tuân thủ theo các quy định của pháp luật.

Thành viên HĐQT được nhận thù lao cho công việc của mình với tư cách là thành viên HĐQT, tổng mức thù lao của HĐQT sẽ do ĐHĐCĐ quyết định và được ghi chi tiết trong báo cáo thường niên của Công ty.

HĐQT chọn trong các thành viên của mình 1 người để bầu làm chủ tịch, có trách nhiệm triệu tập và chủ tọa ĐHĐCĐ và các cuộc họp của HĐQT. Chủ tịch HĐQT lập kế hoạch, nội dung, địa điểm, thời gian họp ít nhất 7 ngày trước ngày họp dự kiến.

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:



Họ và tên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu cổ phần	Thành viên không điều hành	Thành viên độc lập
1. Ông Lê Vũ Hoàng - Đại diện cho CII nắm giữ cổ phần LGC	Chủ tịch	57,63 %	x	
2. Ông Lê Quốc Bình	Thành viên	8,88 %	x	
3. Ông Nguyễn Văn Thành	Thành viên	0,13 %		
4. Ông Đào Vĩnh Phương (miễn nhiệm ngày 25/10/2014)	Thành viên	0	x	
5. Ông Trần Anh Tuấn	Thành viên	0		x
6. Ông Dương Trường Hải (bổ nhiệm ngày 25/10/2014)	Thành viên	0	x	x

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Các phiên họp Hội đồng quản trị trong năm 2014:

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Kết quả phiên họp
1	Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT	06/01/2014	Thông qua chủ trương mua cổ phiếu quỹ LGC và xin hủy niêm yết cổ phiếu LGC
2	Nghị quyết số 02/NQ-HĐQT	17/02/2014	Thông qua kế hoạch các chỉ tiêu tài chính năm 2014, và triệu tập đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014
3	Nghị quyết số 03/NQ-HĐQT	29/04/2014	Thông nhất chủ trương vay vốn ngân hàng BIDV 100 tỷ để bổ sung vốn hoạt động SXKD
4	Nghị quyết số 04/NQ-HĐQT	29/04/2014	Thông nhất chủ trương vay vốn ngân hàng Eximbank 100 tỷ để tái đầu tư dự án cao ốc Lữ Gia
5	Nghị quyết số 05/NQ-HĐQT	29/05/2014	Thông nhất cho thành lập 02 công ty con thuộc Công ty Cổ phần Cơ khí Điện Lữ Gia
6	Nghị quyết số 06/NQ-HĐQT	05/06/2014	Thông nhất triệu tập đại hội đồng cổ đông bất thường 2014 và thông qua chủ trương hủy bỏ quyết định xin hủy niêm yết tự nguyện cổ phiếu LGC và phát hành cổ phiếu tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu, tái cơ cấu công ty LGC.

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Kết quả phiên họp
7	Nghị quyết số 07/NQ-HĐQT	03/7/2014	Hội đồng quản trị thông qua các nội dung của đại hội đồng cổ đông bất thường lần 1 (năm 2014).
Ngày 21/7/2014 Đại hội đồng cổ đông bất thường thông qua việc đổi tên Công ty Cổ phần Cơ khí Điện Lữ Gia thành Công ty Cổ phần Đầu tư Cầu đường CII.			
8	Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT	15/8/2014	HĐQT thống nhất thành lập công ty con trực thuộc lấy lại tên Công ty Cổ phần Cơ khí Điện Lữ Gia
9	Nghị quyết số 02/NQ-HĐQT	08/9/2014	Phê duyệt phương án sử dụng lao động và thay đổi cơ cấu tổ chức công ty.
10	Nghị quyết số 03/NQ-HĐQT	22/9/2014	Thống nhất triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 2 (năm 2014)
11	Nghị quyết số 04/NQ-HĐQT	22/9/2014	Thống nhất việc chuyển nhượng tài sản cho 02 công ty con trực thuộc: Công ty Cổ phần Cơ khí Điện Lữ Gia và Công ty TNHH MTV Đầu tư Kinh doanh Địa ốc Lữ Gia.
12	Nghị quyết số 05/NQ-HĐQT	29/9/2014	Thông qua các nội dung Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 2 (năm 2014): Thông qua cơ chế nhận chuyển giao các dự án đầu tư về cầu đường từ Công ty CII; phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu; phát hành cổ phiếu riêng lẻ và phát hành trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ; thay đổi mục đích sử dụng vốn trong đợt chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu (năm 2013)
13	Nghị quyết số 06/NQ-HĐQT	01/10/2014	Thông qua chủ trương góp vốn hợp tác đầu tư và khai thác quyền thu phí giao thông trên Xa lộ Hà Nội để hoàn vốn xây dựng cầu Rạch Chiếc với Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TP.HCM (CII).
14	Nghị quyết số 07/NQ-HĐQT	01/10/2014	Thông qua Thỏa thuận nguyên tắc về giao thầu phụ và thực hiện các hợp đồng với nhà cung cấp giữa Công ty Cổ phần Đầu tư Cầu đường CII và Công ty Cổ phần Cơ khí Điện Lữ Gia
15	Nghị quyết số 08/NQ-HĐQT	02/10/2014	Chấp thuận cho chuyển nhượng 7.800.000 cổ phần (99,8% vốn điều lệ) của Công ty Cổ phần Cơ khí Điện Lữ Gia cho Công ty Cổ phần xây dựng Hạ tầng CII (E&C)
16	Nghị quyết số 09/NQ-HĐQT	02/10/2014	Chấp thuận cho mở hạn mức tín dụng để vay 275 tỷ đồng tại Ngân hàng Xuất nhập khẩu VN – CN HCM để hợp tác đầu tư với Công ty CII trong việc khai thác quyền quản lý thu phí giao thông trên Xa lộ Hà Nội

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Kết quả phiên họp
			nhằm hoàn vốn xây dựng cầu Rạch Chiếc; nhận chuyển nhượng cổ phần các công ty dự án từ Công ty CII và bổ sung vốn đầu tư dài hạn.
17	Nghị quyết số 10/NQ-HĐQT	03/10/2014	Thông qua việc chuyển nhượng tài sản từ Công ty Cổ phần Đầu tư Cầu đường CII cho 02 công ty con.
18	Nghị quyết số 11/NQ-HĐQT	06/10/2014	Chấp thuận đơn từ nhiệm của ông Đào Vĩnh Phương và thống nhất đề cử ông Dương Trường Hải tham gia ứng cử TV HĐQT nhiệm kỳ 2013-2018.
19	Nghị quyết số 12/NQ-HĐQT	27/10/2014	Phê duyệt nội dung hợp đồng chuyển nhượng các dự án đầu tư về cầu đường từ Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TP.HCM.
20	Nghị quyết số 13/NQ-HĐQT	27/10/2014	Phê duyệt nội dung Thỏa thuận chuyển nhượng tài sản giữa Công ty Cổ phần Đầu tư Cầu Đường CII và 02 công ty con: Công ty CP Cơ khí Điện Lữ Gia và Công ty TNHH MTV Đầu tư Kinh doanh Địa ốc Lữ Gia.
21	Nghị quyết số 14/NQ-HĐQT	28/10/2014	Thống nhất đăng ký tăng vốn điều lệ từ 151.507.190.000 đồng lên 225.169.550.000 đồng
22	Nghị quyết số 15/NQ-HĐQT	31/10/2014	Thông qua bộ hồ sơ đăng ký phát hành cổ phiếu ra công chúng.
23	Nghị quyết số 16/NQ-HĐQT	13/11/2014	Phê duyệt nội dung Thỏa thuận nguyên tắc hợp tác đầu tư với một số cá nhân mua cổ phần các công ty dự án.
24	Nghị quyết số 17/NQ-HĐQT	26/11/2014	Thông qua việc điều chỉnh điều 8 Thỏa thuận nguyên tắc hợp tác đầu tư với một số cá nhân mua cổ phần các công ty dự án ký ngày 13/11/2014.
25	Nghị quyết số 18/NQ-HĐQT	02/12/2014	Thông qua việc chuyển nhượng phần vốn góp vào Công ty TNHH MTV Đầu tư Kinh doanh Địa ốc Lữ Gia cho Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TP.HCM.
26	Nghị quyết số 19/NQ-HĐQT	08/12/2014	Thống nhất cử người đại diện vốn góp tại Công ty Cổ phần Cầu đường Hiền An Bình
27	Nghị quyết số 20/NQ-HĐQT	24/12/2014	Thống nhất tạm ứng cổ tức năm 2014 với tỷ lệ 12%/mệnh giá và chốt danh sách cổ đông để thực hiện chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo Giấy chứng nhận của UBCKNN.
28	Nghị quyết số 21/NQ-HĐQT	30/12/2014	Thống nhất điều chỉnh vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Cầu đường Hiền An Bình là 287.000.000.000 đồng.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành.

Các thành viên HĐQT độc lập không điều hành kiêm nhiệm làm công tác ở các đơn vị khác.

e) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không có

f) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: Không có

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Họ và tên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
1. Ông Trần Ngọc Tiến	Trưởng Ban Kiểm soát	0,21%
2. Bà Lê Thị Vân	Thành viên	0,00004%
3. Bà Dương Thị Long Nghi	Thành viên	0%

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Do các thành viên đều là kiêm nhiệm, không có điều kiện thường xuyên tại Công ty, BKS thực hiện việc trao đổi các thông tin thông qua điện thoại, email. Trong trường hợp cần thiết, BKS làm việc với các bộ phận liên quan để kiểm tra, thu thập tài liệu.

BKS đã trao đổi với Ban Điều hành về các thông tin liên quan đến hoạt động của công ty, nhắc nhở và chấn chỉnh kịp thời một số vấn đề phát sinh. Tham gia đầy đủ các phiên họp HĐQT (được mời tham dự).

❖ Về công tác giám sát hoạt động của HĐQT và Ban điều hành:

- Về hoạt động HĐQT:

Trong năm 2014 Ban Kiểm soát đã tham gia một số cuộc họp Hội đồng quản trị được mời tham dự, thảo luận và có ý kiến đóng góp các phương án thực hiện trong việc tổ chức hoạt động, điều hành sản xuất kinh doanh cũng như các hoạt động về đầu tư xây dựng cơ bản.

Qua quá trình theo dõi và giám sát hoạt động của HĐQT và Ban điều hành, thông qua các biên bản làm việc, nghị quyết và các báo cáo, Ban Kiểm soát nhận thấy các hoạt động của HĐQT và Ban điều hành nói chung đúng theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Về giám sát công tác điều hành hoạt động của Công ty:

Trong tình hình khó khăn của kinh tế Việt Nam năm qua, Ban điều hành Công ty đã có các nỗ lực trong việc duy trì và phát triển hoạt động kinh doanh.

Công ty đã phát hành thành công 7.366.236 cổ phiếu, tương đương giá trị vốn tăng thêm 73.662.360.000 đồng. Đưa tổng số vốn điều lệ của Công ty lên: 225.169.550.000 đồng

Các sự kiện lớn, các giao dịch nội bộ, cổ đông lớn, báo cáo quản trị, nghị quyết của HĐQT, báo cáo tài chính hàng quý của Công ty đều được công bố công khai trên trang web của Sở GD&ĐT TP.HCM và các phương tiện thông tin đại chúng. Báo cáo tài chính của Công ty đều được công ty kiểm toán độc lập kiểm tra soát xét trước khi công bố theo quy định.

Ban Kiểm soát nhận được sự hỗ trợ tốt từ Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty trong quá trình hoạt động.

Trong năm, BKS không nhận được đơn thư khiếu nại nào phản ánh về hoạt động của HĐQT và Ban điều hành của Công ty.

❖ Về thẩm định báo cáo tài chính của Công ty:

Trong năm, Ban Kiểm soát thường xuyên nắm bắt tình hình thông qua bộ phận kế toán và kiểm toán độc lập.

Ban Kiểm soát đã xem xét ý kiến trong việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập là Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Tài chính Quốc tế (IFC).

BKS đã tiến hành kiểm tra và thống nhất về mặt cơ bản với báo cáo tài chính 2014 của Công ty CP Đầu tư Cầu Đường CII đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Tư vấn Tài chính Quốc tế (IFC).

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

- Các khoản thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát trong năm 2014:

STT	Họ và tên	Chức danh	Tổng cộng
I	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ		
1	Ông Lê Vũ Hoàng	Chủ tịch	0
2	Ông Lê Quốc Bình	Thành viên	0
3	Ông Nguyễn Văn Thành	Thành viên	0
4	Ông Đào Vĩnh Phương (miễn nhiệm ngày 25/10/2014)	Thành viên	0
5	Ông Dương Trường Hải	Thành viên	0

	(bổ nhiệm ngày 25/10/2014)		
6	Ông Trần Anh Tuấn	Thành viên	0
II	BAN KIỂM SOÁT		
1	Ông Trần Ngọc Tiến	Trưởng Ban	0
2	Bà Lê Thị Vân	Thành viên	0
3	Bà Dương Thị Long Nghi	Thành viên	0

- Các khoản lương, thưởng Ban điều hành trong năm 2014:
+ Từ ngày 01/01/2014 đến ngày 18/08/2014:

STT	Họ và tên	Lương và thưởng
1	Nguyễn Văn Thành	210.320.000
2	Nguyễn Văn Thông	186.560.000
3	Nguyễn Thanh Bình	236.591.000
4	Nguyễn Chí Hiếu	173.180.000
5	Nguyễn Tuấn Phong	204.531.708
6	Trần Anh Tuấn	191.020.000
7	Võ Thanh Thế	161.120.000
8	Phan Diệm Nam	170.880.000
	Cộng	1.534.202.708

- + Từ ngày 18/08/2014 trở về sau:

STT	Họ và tên	Lương và thưởng
1	Nguyễn Văn Thành	112.860.000
2	Nguyễn Văn Thông	97.260.000
	Cộng	210.120.000

- b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

STT	Họ tên	Ngày giao dịch	Giao dịch	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Thành	24/09/2014 – 23/10/2014	Mua 20.000 cổ phiếu LGC	TV HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

STT	Họ tên	Ngày giao dịch	Giao dịch	Ghi chú
2	Lê Quốc Bình	03/10/2014	Mua 100.000 cổ phiếu LGC	TV HĐQT
3	Lê Quốc Bình	30/09/2014	Mua 2.000.000 cổ phiếu LGC	TV HĐQT
4	Công ty CP Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TPHCM (CII)	23/09/2014	Bán 5.420.730 cổ phiếu LGC	Chủ tịch HĐQT
5	Công ty CP Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TPHCM (CII)	11/09/2014	Bán 1.479.270 cổ phiếu LGC	Chủ tịch HĐQT
6	Lê Thị Vân	13/02/2014 – 28/02/2014	Bán 40.000 cổ phiếu LGC	TV Ban Kiểm soát

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:

- Hợp đồng hợp tác đầu tư ký ngày 01/10/2014 giữa Công ty CP Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TPHCM và Công ty CP Đầu tư Cầu Đường CII;
- Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Xa lộ Hà Nội số 76/2014/HĐCN/CII-CIIB&R ngày 31/10/2014 giữa Công ty CP Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TPHCM và Công ty CP Đầu tư Cầu Đường CII;
- Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Ninh Thuận số 77/2014/HĐCN/CII-CIIB&R ngày 31/10/2014 giữa Công ty CP Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TPHCM và Công ty CP Đầu tư Cầu Đường CII;
- Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần Công ty TNHH BOT Cầu Rạch Miễu số 78/2014/HĐCN/CII-CIIB&R ngày 31/10/2014 giữa Công ty CP Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TPHCM và Công ty CP Đầu tư Cầu Đường CII;
- Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần Công ty Cổ phần Xây dựng Cầu Sài Gòn số 79/2014/HĐCN/CII-CIIB&R ngày 31/10/2014 giữa Công ty CP Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TPHCM và Công ty CP Đầu tư Cầu Đường CII.
- Hợp đồng chuyển nhượng phần vốn góp Công ty TNHH MTV Đầu tư Kinh doanh Địa ốc Lữ Gia số 93/2014/HĐCN/CII-CIIB&R ngày 02/12/2014 giữa Công ty CP Đầu tư Cầu Đường CII và Công ty CP Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TPHCM.

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Công ty thực hiện đầy đủ các đúng qui định về quản trị công ty.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán



2. **Báo cáo tài chính được kiểm toán** (Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán. Trường hợp theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán, công ty phải lập Báo cáo tài chính hợp nhất hoặc Báo cáo tài chính tổng hợp thì Báo cáo tài chính trình bày trong Báo cáo thường niên là Báo cáo tài chính hợp nhất đồng thời nêu địa chỉ công bố, cung cấp báo cáo tài chính của công ty mẹ hoặc Báo cáo tài chính tổng hợp).

Xác nhận của đại diện theo pháp luật
của Công ty



NGUYỄN VĂN THÀNH